

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TIỂU HỌC KIM ĐỒNG

Số: 371/KH-THKB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 23 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học 2024 – 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ luật số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội về việc ban hành Luật giáo dục;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 của Bộ giáo dục về ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-GDĐT, ngày 05 tháng 05 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 2 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và tổ chức thực hiện từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH, ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học;

Căn cứ Kế hoạch 1210/KH-PGD&ĐT ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018;

Căn cứ Kế hoạch 1210/KH-PGD&ĐT ngày 20 tháng 11 năm 2022 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc Triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Kế hoạch 1442/KH-PGD&ĐT ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường, Trường Tiểu học Kim Đồng xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục năm học 2024 - 2025 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

- Phường Đông Triều nằm ở trung tâm thị xã Đông Triều, có diện tích tự nhiên 0,75 km², phía Đông và phía Bắc giáp phường Đức Chính, phía Tây và phía Nam giáp xã Hồng Phong. Dân số hiện có hơn một nghìn hộ với trên năm nghìn nhân khẩu phân bố trên địa bàn 4 khu phố. Đời sống nhân dân trong phường chủ yếu là sản xuất tiểu thủ công và buôn bán, kinh doanh nhỏ. Phường Đông Triều có trụ sở của thị ủy, thị xã Đông Triều và hầu hết các cơ quan, ban ngành của thị xã đóng trên địa bàn. Vì thế, phường Đông Triều được xác định là trung tâm chính trị - văn hoá xã hội của thị xã Đông Triều.

- Những năm gần đây, thực hiện các chương trình phát triển kinh tế xã hội theo chỉ đạo của Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã, căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân trên địa bàn phát triển sản xuất, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Đảng bộ và nhân dân phường đã triển khai và thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của tỉnh ủy, thị ủy về công tác đảm bảo an ninh trật tự, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tiếp tục ổn định, không có tình huống đột xuất, bất ngờ xảy ra.

- Phường Đông Triều có hệ thống chính trị đoàn kết nhất trí. Trình độ người dân được nâng cao, đời sống văn hóa được phát triển.

- Công tác giáo dục và đào tạo luôn được địa phương quan tâm. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn đạt thành tích xuất sắc, Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững cấp độ 3. Địa phương đã tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

*** Thuận lợi**

Đảng bộ và chính quyền địa phương luôn quan tâm chỉ đạo, sát sao tới công tác giáo dục của nhà trường.

Nhận thức của người dân về tầm quan trọng của giáo dục nâng cao. Đa phần cha mẹ học sinh quan tâm, ủng hộ nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

*** Khó khăn**

Một bộ phận cha mẹ học sinh còn mãi làm ăn kinh tế chưa quan tâm đến học hành của con em mình còn phó mặc cho ông bà, thầy cô nên chất lượng giáo dục của học sinh chưa đều.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 - 2025

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

- Số lớp, số học sinh

Lớp Tiêu chí	Tổng số	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Số lớp	20	4	4	4	4	4
Tổng số học sinh có mặt:	700	143	134	138	143	142
Trong đó: Nữ	327	67	59	63	77	61
Học sinh dân tộc thiểu số	10	01	03	05	01	0
Nữ dân tộc thiểu số	02			02		
HS thuộc diện hộ nghèo	0	0	0	0	0	0
HS thuộc diện cận nghèo	0	0	0	0	0	0
HS hoàn cảnh khó khăn	25	3	5	6	6	5

Tiêu chí \ Lớp	Tổng số	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
- Lưu ban (2023-2024)	04	03	0	01	0	0
- Nơi khác chuyển đến	08	03	0	01		04
Trong đó: Trong tỉnh:	07	03	0	0	0	0 4
Ngoài tỉnh:	01	0	0	01	0	0
- Lớp bán trú	20	4	4	4	4	4
- HS bán trú	580	100	121	126	127	106
- Lớp 2 buổi/ngày (9 buổi)	20	4	4	4	4	4
- HS 2 buổi/ngày	700	143	138	138	148	140

- Tỷ lệ bình quân số học sinh/lớp: 35 HS/lớp

- Lớp có sĩ số cao nhất: 40 HS; thấp nhất: 31 HS

* Thuận lợi:

- Đa số học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, chấp hành khá tốt nội quy trường, lớp, có tinh thần, ý thức học tập tốt.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

* Khó khăn: Sĩ số HS/lớp khá cao. Một số học sinh khuyết tật không có giấy chứng nhận nên công tác giáo dục gặp khó khăn.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Diễn giải	Hiện có	Nữ	Trình độ			Ghi chú
			ĐH	CĐ	TC	
1.1. Ban giám hiệu	2	2	2			
- Hiệu trưởng	1	1	1			
- Phó hiệu trưởng	1	1	1			

Diễn giải	Hiện có	Nữ	Trình độ			Ghi chú
			ĐH	CĐ	TC	
1.2. Giáo viên:						
<i>Tổng</i>	30	30	30	0		
- GV văn hóa	25	25	25	0		
- GV ngoại ngữ	2	2	2	0		
- Âm nhạc	1	1	1	0		
- Mỹ thuật	1	1	1	0		
- Thể dục	0	0	0	0		
- Tin học	01	1	1	0		
1.3. Tổng phụ trách Đội	1	1	1	0	0	GV Mỹ thuật
1.4. Nhân viên	3	3	1	1	1	
- Thư viện	1	1		1		
- Thiết bị						
- Kế toán	1	1	1			
- Văn thư- Thủ quỹ	1	1			1	
- Y tế trường học						
TỔNG SỐ BIÊN CHẾ	36	36	34	1	1	

- Tỷ lệ GV/lớp: 30/20 (đạt 1,5)
- Tổng số cán bộ, giáo viên đạt chuẩn: 33/33 (đạt 100%)

*** Thuận lợi:**

- CBQL, GV có trình độ đại học đạt tỉ lệ cao 100%.
- Đội ngũ giáo viên có tuổi đời và tuổi nghề còn trẻ, tiếp cận nhanh với đổi mới CT, PP dạy học; yêu nghề, mến trẻ; có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

*** Khó khăn:**

Trong năm học 2024-2025, nhà trường chưa có giáo viên GDTC nên việc bố trí giáo viên đứng chuyên môn dạy GDTC gặp khó khăn.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

2.3.1. Diện tích, cảnh quan

Trường Tiểu học Kim Đồng có tổng diện tích đất của trường là 15 259,2 m², trung bình đạt 21,8m²/1 học sinh. Khuôn viên trường có nhiều cây bóng mát, cây cảnh, cây cảnh tạo môi trường xanh, sạch, đẹp. Trường có cổng trường và tường rào xây xung quanh kiên cố, đảm bảo an toàn cho cán bộ giáo viên, học sinh. Sân chơi: Diện tích 4.692,2m², đảm bảo đủ diện tích cho học sinh hoạt động và vui chơi. Bãi tập rộng rãi: diện tích 4890 m² trong có 01 sân cỏ nhân tạo có diện tích 500m² được hoàn thành năm 2019.

Đánh giá chung: Đảm bảo diện tích đất trường cũng như diện tích sân chơi, bãi tập theo quy định.

2.3.2. Khối phòng học tập

- Phòng học văn hóa: 24 phòng. Trong đó: Phòng kiên cố: 24, bán kiên cố: 0
- Phòng học bộ môn: 06 phòng. Trong đó: 01 phòng Ngoại ngữ; 01 phòng Tin học; 01 phòng Mỹ thuật; 01 phòng Âm nhạc; 01 phòng Phòng học Khoa học- công nghệ (Trải nghiệm); 01 phòng học đa chức năng.
- Số phòng lắp đặt thiết bị phòng học thông minh: 03 (chung với phòng học)
- Số phòng học được lắp điều hòa: 30/30 phòng = 100%.
- Số phòng học được lắp đặt máy chiếu, phong chiếu cố định, ti vi: 30/30 phòng (100%), Bảng tương tác: 04 phòng.
- Đánh giá chung: Các phòng học đảm bảo diện tích, được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát, và các trang thiết bị ứng dụng CNTT phục vụ tốt cho công tác dạy và học. Phòng Âm nhạc các thiết bị dạy học chuyên dùng còn hạn chế, sơ sài. Phòng học thông minh lỗi phần mềm không thực hiện được kết nối tương tác giữa GV với học sinh, một số máy tính bảng tại phòng học bị chai pin, phòng pin không khắc phục được.

2.3.3. Khối phòng hỗ trợ học tập

Nhà trường có đầy đủ phòng Thư viện, phòng Thiết bị, Phòng Đội Thiếu niên, Phòng Truyền thống, phòng Tư vấn học đường.

- Đánh giá chung: Các phòng được bố trí ở các vị trí thuận tiện, phòng Thư viện được đầu tư theo Dự án của tỉnh nên nguồn học liệu phong phú. Tuy nhiên diện tích một số phòng còn nhỏ (phòng Thư viện, phòng Thiết bị).

2.3.4. Khối phòng hành chính, phòng phụ trợ, sân chơi thể dục thể thao

- Khối phòng hành chính và các phòng phụ trợ đã được trang bị đủ thiết bị tối thiểu, phục vụ tốt cho việc thực hiện nhiệm vụ.

- Sân chơi rộng rãi, có bóng mát đáp ứng tốt cho nhu cầu vui chơi của học sinh và tổ chức các hoạt động ngoại khóa của nhà trường.

- Nhà trường chưa có nhà đa năng để phục vụ cho các hoạt động thể dục thể thao.

2.3.5. Trang thiết bị phục vụ học tập

- Trang thiết bị học tập cơ bản (bàn, ghế 2 chỗ ngồi, bảng chống lóa): Đầy đủ theo quy định, chất lượng sử dụng tốt, đáp ứng tốt nhu cầu dạy học.

- 100% phòng học được trang bị đầy đủ máy chiếu, phong chiếu, màn hình ti vi.

- Nhà trường có 2 đường truyền Internet cáp quang, hệ thống Wifi đáp ứng nhu cầu sử dụng phục vụ cho học tập và làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Thiết bị dạy học tại trường còn chưa phong phú, một số đồ dùng thiết bị chưa phù hợp với chương trình GDPT mới.

- Nhà trường chưa có nhà tập đa năng cho học sinh tập luyện.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ở tất cả các khối lớp.

- Đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; tham mưu việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và

tự bồi dưỡng để có đủ cơ cấu giáo viên theo môn học, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Đổi mới quản lý để phát triển nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Trọng tâm của giai đoạn này là bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành giáo dục, nâng cao thực sự chất lượng giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa dạy học trực tiếp với dạy học trực tuyến, thích ứng với mọi điều kiện thời tiết, dịch bệnh, đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học tại đơn vị. Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Duy trì 20 lớp với 700 học sinh; Tỷ lệ chuyên cần 99,9%.
- 100% học sinh trường học 9 buổi/tuần trở lên; phần đầu 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.
- 100% học sinh từ khối lớp 1 đến khối 5 được học môn Tiếng Anh; Tin học. Trong đó: 100% học sinh khối lớp 1,2 được học môn Tiếng Anh tự chọn (1 tiết/tuần) ; Học sinh các khối lớp được học môn Tin học tăng cường (1 tiết/ tuần)
- 100% học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa.
- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.
- Phần đầu chất lượng đạt như sau: Tổng 697 học sinh
 - + Hoàn thành xuất sắc: $387/697 = 55,5 \%$
 - + Hoàn thành tốt: $177/697 \% = 25,4\%$
 - + Hoàn thành: $133/697 = 19,1\%$
 - + Chưa hoàn thành: $0/697 = 0 \%$

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- 100% học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động trải nghiệm;
- Khen cấp trường: 525/700 HS = 75%, cấp trên: 63/700 HS = 9,0 %
- 100% giáo viên, học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, đồ dùng dạy và học; quản lý và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có để khai thác học liệu, tổ chức các hoạt động dạy và học.
- 100% giáo viên được tham dự tập huấn các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT;
- Trong năm học tổ chức 03 chuyên đề cấp trường và 09 chuyên đề cấp tổ.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Tự nhiên và Xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	Khoa học										70	36	34	70	36	34
6	Lịch sử và Địa lý										70	36	34	70	36	34
7	Nghệ thuật (Âm nhạc)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
8	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
9	Tin học và Công nghệ							70	36	34	70	36	34	70	36	34
10	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
11	Tiếng Anh							140	72	68	140	72	68	140	72	68

12	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
2. Môn học tự chọn																
1	Tin học (lớp 1, 2, 3, 4, 5)	35	18	17	70	36	34									
2	Ngoại ngữ 1 (lớp 1, 2)	70	36	34	70	36	34									
3. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)																
1	BD Tiếng Việt	140	72	68	105	54	51	70	36	34	35	18	17	35	18	17
2	BD toán	70	36	34	105	54	51	70	36	34	35	18	17	35	18	17
3	BD Mỹ thuật	35	18	17	35	18	17	0	0	0						
	TỔNG	1225	630	595	1260	648	612	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544
Số tiết TB trên tuần (không tính môn tự chọn)		32			32			32			32			32		

- Tổ chức dạy học giáo dục tích hợp: quyền con người; tích hợp lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống; giáo dục an ninh quốc phòng; an toàn giao thông; phòng chống bom mìn; giáo dục bảo vệ mắt...

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian Thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9/2024	Em yêu trường em	- Tìm hiểu về truyền thống nhà trường - Chào năm học mới - Hoạt động: "Vui Tết Trung thu".	- Tổ chức theo lớp học - Tổ chức toàn trường - Toàn trường	Tuần 1 Tuần 1 Tuần 2 Chiều 16/9	BGH, TPT, GVCN	Học sinh, CMHS
Tháng 10/2024	Mẹ và cô giáo	- Tổ chức tuyên truyền về Kỹ năng phòng tránh thiên	- Tổ chức toàn trường	- Sáng 3/10 (7h30-9h30)	- BGH, TPT Đội, mời công	- GV, HS

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian Thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
		tai, hỏa hoạn. - Thực hiện các hoạt động hưởng ứng “Ngày hội vệ sinh trường học”.	- Tổ chức theo lớp học	- Từ ngày 01/10 đến 31/10	an PCCC - GVCN	- Học sinh
Tháng 11/2024	Biết ơn thầy cô giáo	- Mitting kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11	Tập trung toàn trường	- Ngày 20/11	BGH+ TPT	GVCN, GVBM, Học sinh
Tháng 12/2024	Uống nước nhớ nguồn	- Rung chuông vàng tìm hiểu về ngày thành lập QĐ nhân dân Việt Nam	- Toàn trường	- Chiều 27/12 (13h30-16h00)	BGH+ TPT	GV toàn trường, Học sinh
Tháng 01/2025	Truyền thống dân tộc	- Tổ chức Tết yêu thương	Tập trung toàn trường	- Ngày 24/01/2023 (7h30- 10h30)	BGH+ TPT	GV, Học sinh toàn trường, CMHS
Tháng 02/2025	Mừng Đảng mừng xuân, mừng đất nước đổi mới	- Giáo dục lòng biết ơn. Xây dựng trường học hạnh phúc	Tập trung toàn trường	Sáng ngày 17/2 (7h30-9h30)	BGH+ TPT	GV, Học sinh toàn trường, CMHS
Tháng 3/2025	Thiếu nhi vui khỏe	Ngày hội Thiếu nhi vui khỏe	Tập trung toàn trường	Ngày 21/3 (13h30-16h30)	BGH+ TPT	GV, Học sinh toàn trường,
Tháng	Hòa bình và hữu nghị	Ngày hội sách- STEM	Tập trung toàn trường	Sáng ngày	BGH+ TPT	GV, Học

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian Thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
4/2025				21/4/2024 (7h30-10h30)	thư viện	sinh
Tháng 5/2025	Bác Hồ kính yêu	Thi kể chuyện về Bác Hồ (video)	Toàn trường	Tuần 1-3	BGH+ TPT Đội, GVCN	Học sinh

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường:

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Tổ chức ăn, nghỉ bán trú	Ăn, nghỉ, thư giãn	Học sinh/ lớp học	Sau giờ học buổi sáng	Tại lớp học	
2	Dạy Kỹ năng sống	Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh	Học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 tự nguyện đăng kí tham gia	01 tiết/tuần học Mỗi tiết 40 phút	Tại lớp học	
3	Dạy Tin học	Làm quen với máy tính và sử dụng các phần mềm học tập	HS lớp 3, 4, 5 tự nguyện đăng kí tham gia	01 tiết/tuần. Mỗi tiết 35 phút	Tại phòng Tin học	
4	Câu lạc bộ sở thích	Câu lạc bộ Tiếng Anh	Học sinh lớp 3, 4, 5 tự nguyện đăng kí	Buổi chiều thứ 6 tuần 1 và tuần 3 của tháng	Lớp học	

		Câu lạc bộ STEM	Học sinh lớp 3, 4, 5 tự nguyện đăng ký	Mỗi tháng 1 lần. Chiều thứ 6, tuần 4 của tháng.	Lớp học	
		Câu lạc bộ Tin học	Học sinh lớp 4, 5 tự nguyện đăng ký	Mỗi tháng 1 lần. Chiều thứ 6, tuần 4 của tháng.	Lớp học	
		Câu lạc bộ chữ đẹp	Học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 tự nguyện đăng ký	Mỗi tháng 2 lần. Chiều thứ 6, tuần 2, 4 của tháng.	Lớp học	
	Hoạt động đọc sách tại thư viện	Đọc sách	Học sinh	Tiết đọc sách, Giờ ra chơi sáng và chiều	Thư viện, sân trường, tủ sách tại lớp	

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024 - 2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

4.1. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025

Thực hiện Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh V/v ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, cụ thể như sau:

- Ngày tựu trường sớm nhất từ 28/8/2024. Riêng đối với lớp 1, ngày tựu trường sớm nhất từ 22/8/2024.
- Ngày khai giảng: ngày 05/9/2024 (Buổi sáng).
- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 10/01/2025.
- Học kỳ II: Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 23/5/2025.
- Kết thúc năm học ngày: 30/5/2025.
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: trước ngày 30/5/2025.

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định, các hoạt động ngoài giờ lên lớp

được tổ chức theo chủ đề trùng vào các ngày học phải có kế hoạch học bù, ...)

Tại trường Tiểu học Kim Đồng thời gian thực hiện chương trình năm học 2024- 2025, cụ thể như sau:

*** Thời gian biểu theo ngày**

Hoạt động	Buổi sáng	Buổi chiều
HS truy bài	7 giờ 15 phút- 7 giờ 30 phút	13 giờ 30 phút- 13 giờ 45 phút
Tiết 1	7 giờ 30 phút- 8 giờ 05 phút	13 giờ 45 phút- 14 giờ 20 phút
Tiết 2	8 giờ 10 phút- 8 giờ 45 phút	14 giờ 25 phút- 15 giờ 00 phút
Ra chơi	8 giờ 45 phút - 9 giờ 05 phút	15 giờ 00 phút- 15 giờ 20 phút
Tiết 3	9 giờ 10 phút- 9 giờ 45 phút	15 giờ 25 phút- 16 giờ 00 phút
Tiết 4	9 giờ 50 phút- 10 giờ 25 phút	

*** Các tuần học trong năm học**

Tuần	Thời gian	Ghi chú		Tuần	Thời gian	Ghi chú
	HỌC KÌ I				HỌC KÌ II	
0	22/8 - 30/9/2024 05-06/9/2024:	- Tuần Sinh hoạt tập thể đầu năm + Lớp 1: tựu trường ngày 22/8 + Lớp 2,3,4,5: tựu trường ngày 28/8 - Ôn tập		19	13/01 - 17/01/2025	Thực hiện học kỳ II
1	09/9 - 13/9/2024	Thực hiện học kỳ I		20	20/01 - 24/01/2025	
2	16/9 - 20/9/2024				27/01 - 08/02/2025	Ngỉ Tết nguyên đán
3	23/9 - 27/9/2024			21	10/02 - 14/02/2025	
4	30/9 - 04/10/2024			22	17/02 - 21/02/2025	
5	07/10 - 11/10/2024			23	24/2 - 28/2/2025	
6	14/10 - 18/10/2024			24	03/3 - 07/03/2025	
7	21/10 - 25/10/2024			25	10/3 -14/03/2025	
8	28/10 - 01/11/2024			26	17/3 - 21/03/2025	

Tuần	Thời gian	Ghi chú		Tuần	Thời gian	Ghi chú
	HỌC KÌ I				HỌC KÌ II	
9	04/11 - 08/11/2024	KT Giữa HKI: TV, Toán khối 4,5: ngày 08/11/2024 (Thứ 6)		27	24/3-28/3/2025	KT Giữa HKII: TV, Toán khối 4,5: 28/3/2025 (Thứ 6)
10	11/11 - 15/11/2024			28	31/3 - 04/4/2025	
11	18/11 - 22/11/2024			29	07/4 - 11/4/2025	Nghỉ giỗ Tổ 07/4 (Thứ 2)
12	25/11 - 29/11/2024			30	14/4 - 18/4/2025	
13	02/12 - 06/12/2024			31	21/4 -25/4/2025	
14	09/12 - 13/12/2024			32	28/4 - 02/5/2025	Nghỉ lễ T4/30/4, T5/01/5
15	16/12 - 20/12/2024			33	05/5 - 09/5/2025	
16	23/12 - 27/12/2024			34	12/5 - 16/5/2025	KT cuối năm học 15, 16/5/2025 (Thứ 3,4)
17	30/12 - 03/01/2025	NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH (THỨ 4) - Học trực tuyến vào chiều thứ 6 và sáng thứ 7)		35	19/5 - 23/5/2025	
18	06/01 – 10/01/2025	KT cuối HK1: 09, 10/01/2025 (Thứ 4,5)				Kết thúc HK2: 23/5/2025 (thứ 6)
				- Kết thúc năm học 30/5/2025. - Tổng kết năm học: từ 26 - 30/5/2025		

4.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

4.2.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (tham khảo Phụ lục 1)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (tham khảo Phụ lục 2)

4.2.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học,

hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (tham khảo Phụ lục 1)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (tham khảo Phụ lục 2)

4.2.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (tham khảo Phụ lục 1)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (tham khảo Phụ lục 2)

4.2.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (tham khảo Phụ lục 1)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (tham khảo Phụ lục 2)

4.2.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (tham khảo Phụ lục 1)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (tham khảo Phụ lục 2)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

* Nhiệm vụ:

- Trang bị, tu sửa và bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học nhằm thực hiện có hiệu quả cho hoạt động dạy và học.
- Bổ sung bàn ghế, thiết bị còn thiếu cho các phòng bộ môn (Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ).

* Chỉ tiêu:

- 100% CB-GV-NV thực hiện giao nhận tài sản, cơ sở vật chất hàng năm có kiểm kê theo quy định.
- 100% các phòng học được trang bị đầy đủ hệ thống điện chiếu sáng, quạt và các thiết bị dạy học.
- 100% giáo viên khai thác và sử dụng thiết bị dạy học (ứng dụng CNTT, các thiết bị phòng học trải nghiệm), đồ dùng dạy học tự làm vào các tiết học hiệu quả.
- 100% giáo viên lên lớp có sử dụng đồ dùng dạy học.
- 100% giáo viên tham gia Hội thi “Làm đồ dùng dạy học”.

*** Biện pháp:**

Nhân viên thiết bị, giáo viên phụ trách các phòng học, phòng bộ môn thực hiện kiểm kê, rà soát lại từng hạng mục cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ dạy và học năm học 2024-2025 để đề xuất sửa chữa, thay thế, bổ sung kịp thời những thiết bị hỏng, thiếu nhằm đảm bảo các điều kiện dạy học tối thiểu cho nhà trường.

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 lựa chọn các thiết bị cần thiết và còn thiếu để cấp trên cấp bổ sung phục vụ có hiệu quả chương trình GDPT mới.

Công khai danh mục thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học.

Chỉ đạo giáo viên sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”.

Đề xuất với Phòng GD&ĐT tham mưu với UBND thị xã bổ sung bàn ghế cho các phòng học bộ môn của nhà trường (Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ) sửa chữa các phòng học xuống cấp, thấm dột, thay hệ thống cửa kính khung gỗ đã mối mọt.

Hướng dẫn học sinh mua đầy đủ sách giáo khoa, đồ dùng học tập cần thiết cho năm học mới. Quan tâm đến học sinh nghèo, cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để hỗ trợ sách giáo khoa, đồ dùng học tập đảm bảo 100% học sinh toàn trường có đủ sách giáo khoa, đồ dùng học tập cho năm học mới.

Tăng cường quản lý cơ sở vật chất nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa tài sản kịp thời phục vụ công tác giảng dạy, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch, lập dự trù kinh phí, biện pháp sửa chữa. Thường xuyên rà soát, kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm cơ sở vật chất đáp ứng mọi hoạt động trong công tác giáo dục.

Các bộ phận trong nhà trường thường xuyên quan tâm sắp xếp nơi làm việc, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, trang trí trường lớp đúng quy định. Đảm bảo hệ thống nước lọc, nhà vệ sinh xanh - sạch và văn minh phục vụ học sinh.

Các bộ phận, tổ khối, cá nhân giao nhận tài sản, cơ sở vật chất hàng năm, có kiểm kê theo quy định.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học. Tổ chức Hội thi đồ dùng dạy học tự làm.

2. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ

*** Nhiệm vụ:**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, về nội dung dạy học tiếp cận phẩm chất, năng lực cho học sinh; về công tác xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch bài học, về thực hiện điều chỉnh dạy học ứng phó với dịch Covid -19...Tham gia bồi dưỡng trực tuyến các môn đùn BDTX hiệu quả.

- Tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGV tham gia các lớp bồi dưỡng trực tiếp, trực tuyến đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

- 100% CB, GV hoàn thành kế hoạch BDTX, hoàn thành các modun trực tuyến.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT.

- Duy trì 02 đ/c giáo viên cốt cán của tỉnh phụ trách bộ môn Tiếng Việt và Mỹ thuật theo chương trình GDPT 2018 tham dự các lớp tập huấn về bồi dưỡng cho giáo viên trong tổ, khối, và nhân rộng xây dựng giáo viên cốt cán các môn trong các tổ khối. Phân đầu ở mỗi khối có 2-3 giáo viên cốt cán.

- Tổ chức hội nghị chuyên đề: Cấp tổ: 03 chuyên đề/năm học; Cấp trường: tối thiểu 03 chuyên đề/năm học.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên: 2 lần/năm học về các nội dung liên quan đến đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh theo Thông tư 27.

- 18/18 đồng chí giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường

- 100% giáo viên tham gia và đạt giáo viên dạy giỏi cấp thị xã.

*** Biện pháp:**

- Chọn cử đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán tham gia tập huấn bồi dưỡng thực hiện CTGDPT 2018 của Phòng, Sở Giáo dục, Bộ GD để tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong quá trình tiếp tục triển khai thực hiện chương trình mới.

- Tập huấn cho đội ngũ hiệu và thực hiện hiệu quả việc dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh thông qua từng môn học để từ đó giáo viên nắm được những năng lực đặc thù của từng môn học nhằm hình thành và phát

triển năng lực, phẩm chất cho các em.

- Tổ chức hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục. Từ đó GV sẽ thực hiện xây dựng kế hoạch bài dạy một cách khoa học, hiệu quả.

- Tăng cường tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học nhằm giúp GV áp dụng việc đổi mới PPDH có hiệu quả, ứng dụng CNTT, phòng học thông minh, ngoại ngữ, phần mềm dạy học vào giảng dạy. Tăng cường sử dụng các thiết bị trong phòng học trải nghiệm để dạy học trên lớp nhằm khai thác và sử dụng triệt để các thiết bị được trang cấp.

- Tổ chức hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để kịp thời rút kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn gặp phải trong quá trình dạy học. Đặc biệt, thực hiện chương trình mới trong bối cảnh dịch bệnh, chủ động điều chỉnh kế hoạch giảng dạy, thích ứng với điều kiện thực tế để nhà trường tiếp tục thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018 với lớp 5 năm học 2024 - 2025 .

- Nhà trường tổ chức bồi dưỡng giáo viên thông qua các tiết dự giờ, kiểm tra, tổ chức hội thảo chuyên đề dạy học, giao lưu ở các trường trong cụm chuyên môn và ngoài cụm để học tập kinh nghiệm. Coi trọng nâng cao vai trò sinh hoạt tổ chuyên môn hàng tháng.

- Quan tâm nâng cao trình độ tin học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác soạn, giảng nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Khuyến khích giáo viên sử dụng công nghệ thông tin, tìm kiếm thông tin trên mạng, sử dụng phần mềm dạy học hữu ích.

- Phó Hiệu trưởng tham mưu đồng chí Hiệu trưởng phân công giáo viên trong tổ hợp lí, phù hợp hoàn cảnh của giáo viên, giáo viên có kinh nghiệm bồi dưỡng giáo viên trẻ, giáo viên còn hạn chế chuyên môn.

- Khuyến khích giáo viên tăng cường thực hiện công tác tự bồi dưỡng chuyên môn và thực hiện nghiêm túc các modul đã được bồi dưỡng.

- Động viên, tạo điều kiện giáo viên tham gia Hội thi GV dạy giỏi cấp trường, tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp thị xã.

- Tích cực tham mưu cho UBND thị xã tuyển dụng, hợp đồng giáo viên tiểu học để đáp ứng dạy học 2 buổi/ngày. Đăng ký cho giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo giáo viên giảng dạy môn Tin học- Công nghệ, Giáo dục thể chất của Đại học Hạ

Long để đảm bảo cơ cấu giáo viên theo môn học đáp ứng nhiệm vụ giảng dạy được phân công.

- Tăng cường tổ chức các chuyên đề cấp trường, cấp tổ, lựa chọn những nội dung thiết thực với đội ngũ.

Trong năm học 2024 - 2025, nhà trường dự kiến sẽ tổ chức các chuyên đề, cụ thể như sau:

Stt	Tên chuyên đề	Môn	Lớp	Thời gian thực hiện	Cấp thực hiện	Người thực hiện
1	Đổi mới phương pháp dạy học môn Tiếng Việt lớp 5 theo chương trình GDPT 2018	Tiếng Việt	5	Tháng 10	Cấp trường	CMT+ Tổ 4+5
2	Tăng cường giáo dục kỹ năng Công dân số và GD STEM trong môn Tự nhiên xã hội lớp 3	TNXH	3	Tháng 1	Cấp trường	CMT+ Tổ 2+3
3	Vận dụng phương pháp tích cực trong dạy học môn Tiếng Việt để rèn đọc cho học sinh lớp 1.	Tiếng Việt	1	Tháng 3	Cấp trường	CMT+ Tổ 1
4	Nâng cao chất lượng dạy học môn Toán lớp 5 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018	Toán	5	Tháng 10	Cấp tổ	Tổ 4+5
5	Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực nâng cao chất lượng dạy học môn Khoa học lớp 5 theo chương trình phổ thông 2028.	Khoa học	5	Tháng 11	Cấp tổ	Tổ 4+5
6	Đổi mới phương pháp dạy học, tạo hứng thú để nâng cao chất lượng môn Tiếng Việt cho HS lớp 1.	Tiếng Việt	1	Tháng 12/2024	Cấp tổ	Tổ 1
8	Vận dụng phương pháp bàn tay nặn bột vào dạy học môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3	TNXH	3	Tháng 12/2024	Cấp tổ	Tổ 2+ 3
9	Vận dụng các PPDH theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực môn TNXH lớp 1	TNXH	1	Tháng 2/2025	Cấp tổ	Tổ 1
10	Đổi mới các phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt (Luyện từ và câu) lớp 2	Tiếng Việt	2	Tháng 1/2025	Cấp tổ	Tổ 2+ 3

11	Vận dụng sơ đồ tư duy nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.	Lịch sử và Địa lí	5	Tháng 2	Cấp tổ	Tổ 4+5
12	Vận dụng các kĩ thuật dạy học tích cực để dạy tốt môn Đạo đức lớp 1	Đạo đức	1	Tháng 3/2025	Cấp tổ	Tổ 1

3. Thực hiện chương trình môn học và hoạt động giáo dục

* Nhiệm vụ:

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với các lớp từ lớp 1 đến lớp 5 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông mới) và theo Hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 1134/SGDĐT-GDTH ngày 08/5/2020 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo Chương trình GDPT 2018; Công văn số 446/PGD&ĐT-CMTH ngày 04/5/2020 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 3268/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 về việc phê duyệt khung nội dung tổng thể giáo dục địa phương;

- Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và hoạt động giáo dục theo công văn số 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

* Chỉ tiêu:

- 100% GV xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và các hoạt động giáo dục. Tổ chức dạy học nghiêm túc kế hoạch dạy học theo TKB của nhà trường.

- 100% giáo viên thực hiện giảng dạy theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

* Biện pháp:

- Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận CTGPT 2018 trong sinh hoạt chuyên môn định kỳ và đưa vào kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân giáo viên đảm bảo cho việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018 được tiến hành chủ động, có kế hoạch.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh lớp chủ nhiệm. Tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ và được Ban giám hiệu duyệt trước khi thực hiện.

- Chỉ đạo dạy thống nhất phương pháp ở tất cả các bộ môn đối với các khối lớp. Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tích cực vận dụng phương pháp dạy học tích cực để phát huy phẩm chất năng lực cho học sinh.

- Tăng cường tổ chức chuyên đề các môn học ở lớp 5 theo Chương trình GDPT 2018 để giáo viên hiểu sâu sắc chương trình và nắm vững những điểm mới, nâng cao hiệu quả dạy và học các môn học trong nhà trường.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm học sinh.

- Trung cầu ý kiến CMHS để tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dựa trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh. Việc tổ chức các hoạt động này phải được xây dựng kế hoạch, phân công trách nhiệm cụ thể với yêu cầu đảm bảo an toàn, hiệu quả theo đúng mục tiêu đã đề ra.

- Phối hợp với CMHS tổ chức HĐTN định kỳ ngoài trường 1 lần /năm học (theo NQ cha mẹ học sinh).

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng

giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Tổ chức cho HS được tham gia các sân chơi trí tuệ như: tham gia Giao lưu Tiếng Anh; Hội thi “Viết chữ đẹp” cho học sinh từ khối 1 đến khối 5 do Phòng GD&ĐT tổ chức, tham gia các cuộc thi trực tuyến trên mạng theo tinh thần tự nguyện (Violympic, IOE, Vioedu...)

- Tham mưu với Hội đồng thi đua khen thưởng, động viên kịp thời cho những GV và HS đạt kết quả cao trong các kỳ giao lưu học sinh năng khiếu các cấp.

4. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học

4.1. Tổ chức dạy học tích hợp, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

* Nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch dạy học có nội dung tích hợp, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn và tâm sinh lý học sinh.

- Tổ chức dạy học có tích hợp các nội dung giáo dục lịch sử địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường... trong các môn học và hoạt động giáo dục; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

* Chỉ tiêu:

- 03 tổ chuyên môn xây dựng phân phối chương trình các môn học có nội dung tích hợp.

- 100% các tiết dạy được lồng ghép các ND giáo dục tích hợp theo qui định.

* Biện pháp:

- Phó hiệu trưởng hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng phân phối chương trình các môn học có nội dung tích hợp vào các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp với thực tiễn nhà trường.

- Thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và các môn học đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo hướng dẫn của ngành; Tổ chức dạy học có nội dung tích hợp như: giáo dục quyền con người; tích hợp lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống; giáo dục an ninh quốc phòng; an toàn giao thông; phòng chống bom mìn; giáo dục bảo vệ mắt, chiến lược 6C (GDTC)... cho học sinh các khối lớp thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.

4.2. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

* Nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục "Địa phương em" và tổ chức dạy học giáo dục địa phương (GDĐP) theo khung nội dung tổng thể giáo dục địa phương tỉnh Quảng Ninh đã được phê duyệt.
- Thực hiện GD địa phương trong kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục theo hình thức tích hợp, lồng ghép bộ phận, toàn phần hoặc liên hệ.
- Thực hiện cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Công văn số 1077/PGD&ĐT ngày 02/7/2024 và các văn bản hướng dẫn thực hiện từ năm học 2024-2025 của Phòng GD&ĐT.

* Chỉ tiêu:

- Triển khai tài liệu GD địa phương tới 100% CBQL, GV.
- 100% giáo viên nắm bắt được nội dung của khung giáo dục Lịch sử địa phương tỉnh Quảng Ninh, các nội dung chủ yếu về hệ giá trị lịch sử, văn hóa, con người Quảng Ninh và thực hiện lồng ghép giáo dục địa phương trong bài dạy theo kế hoạch GD môn học và hoạt động giáo dục xây dựng.
- 100% học sinh được học tập các nội dung giáo dục địa phương.

* Biện pháp:

- Chuyên môn trường chỉ đạo Giáo viên lựa chọn nội dung của hai chủ đề (“Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hoá truyền thống địa phương”) trong Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 tỉnh Quảng Ninh đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt để xây dựng chủ đề dạy học nội dung “Địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 đảm bảo thời lượng theo quy định và yêu cầu cần đạt của chủ đề, theo công văn 1388/PGD&ĐT ngày 31/8/2023 của PGD&ĐT thị xã.
- Chuyên môn trường chỉ đạo các tổ khối nghiên cứu chương trình, tài liệu giáo dục địa phương, xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo hướng lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình hoạt động trải nghiệm và các môn học như Tiếng Việt, Đạo đức, TNXH, Âm nhạc,.... phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ

phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Tổ chức thực hiện theo từng chủ đề/mạch kiến thức đã được thiết kế trong tài liệu giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt, phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ đầu năm học.

- Giáo viên rà soát các bài học để cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương.

4.3. Xây dựng và phát triển văn hóa đọc, xây dựng thói quen đọc sách của cán bộ, giáo viên, học sinh

* Nhiệm vụ:

- Tổ chức các tiết đọc ở thư viện theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

- Đầu tư cơ sở vật chất tâm đầu tư, xây dựng thư viện đạt chuẩn, đạt tiên tiến hàng năm gắn với nhiệm vụ kiểm định chất lượng trường học và xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

- Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ thư viện theo qui định.

* Chỉ tiêu:

- Giữ vững các tiêu chuẩn của thư viện đạt Mức độ 1. Phân đầu hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu để xây dựng thư viện đạt Mức độ 2.

- Tổ chức ngày Hội văn hóa đọc 1 lần/năm.

- 20/20 lớp được tham gia các tiết đọc sách tại thư viện; Giới thiệu cuốn sách hay 1 lần/tuần.

- 100% các lớp học có tủ sách lớp học đúng qui định

* Biện pháp:

- Tạo điều kiện cho nhân viên phụ trách thư viện được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ thư viện, cách thức tổ chức các hoạt động tại thư viện.

- Chỉ đạo nhân viên thư viện phối hợp chặt chẽ với giáo viên để tổ chức hoạt động đọc, tiết đọc, tiết học trong thư viện cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày hội sách 21/4 theo các hình thức phong phú nhằm khuyến khích học sinh yêu thích sách, ham đọc sách.

- Phát động trong toàn trường phong trào đọc sách, huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

5. Triển khai giáo dục STEM

** Nhiệm vụ:*

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo hướng dẫn của Sở GDĐT đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định.

** Chỉ tiêu:*

- Xây dựng các bài học STEM ít nhất 03 chủ đề/học kỳ/lớp.

- Xây dựng 01 chuyên đề cấp trường về Giáo dục STEM.

** Biện pháp:*

- Các tổ chuyên môn thảo luận, lựa chọn chủ đề giáo dục STEM phù hợp, đưa vào kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường. GV giảng dạy tham mưu cho chuyên môn trường sắp xếp thời khóa biểu hợp lý để thực hiện giáo dục STEM.

- Tiếp tục tham mưu với PGD đầu tư xây dựng chuẩn hóa phòng Khoa học và Công nghệ theo quy định cho nhà trường, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM.

- Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Chuyên môn trường xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề GD STEM trong trường tiểu học (Dự kiến thực hiện vào tháng 3/2025).

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Tổ chức Ngày hội sách- STEM (dự kiến tháng 4/2025).

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch, kịp thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp xử lý phù hợp, linh hoạt; hằng năm tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai giáo dục STEM tại trường báo cáo về Phòng GD&ĐT theo quy định.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

** Nhiệm vụ:*

- Áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học phát huy tính tích cực của học sinh: Sơ đồ tư duy, Bàn tay nặn bột, Dự án, Trò chơi, Khăn trải bàn...

- Tổ chức các chuyên đề cấp trường, cấp tổ về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học.

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

** Chi tiêu:*

- 100% GV biết áp dụng các thành tố tích cực của mô hình VNEN trong việc tổ chức lớp học.

- 100% giáo viên sử dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

- GV đăng ký thực hiện 02 tiết dạy áp dụng PP Bàn tay nặn bột trong môn TNXH, Khoa học/ học kỳ/ lớp (lớp 1 thực hiện từ học kỳ II).

** Biện pháp:*

- Khuyến khích giáo viên thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Yêu cầu các tổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên đăng ký các tiết dạy theo phương pháp Bàn tay nặn bột (2 tiết/học kỳ) với môn TNXH và Khoa học từ lớp 1 đến lớp 5 (riêng lớp 1 thực hiện từ học kỳ II); , các tiết học sử dụng thiết bị phòng trải nghiệm, ứng dụng CNTT ngay từ đầu năm học để thuận tiện cho công tác quản lý và mượn đồ dùng thiết bị phục vụ các tiết dạy.

- Thúc đẩy giáo viên tích cực vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, sơ đồ tư duy, kỹ thuật KWL, dạy học theo trạm, kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật phòng tranh... vào dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục (giáo dục địa phương; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục kỹ năng sống; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục tài nguyên môi trường biển và hải đảo; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học; giáo dục về quyền con người, ...) ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Các tổ CM đẩy mạnh việc đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức 3 chuyên đề cấp tổ/năm học. Phân công chuẩn bị 3 chuyên đề cấp trường (tên các chuyên đề để ở phần phụ lục). Lựa chọn các nội dung chuyên đề phù hợp với thực tế và nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên trọng tâm về Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

* *Nhiệm vụ:*

- Thực hiện đánh giá học sinh đúng quy định của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020, bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học.

- Tổ chức kiểm tra trực tuyến ở môn Tin học.

* *Chỉ tiêu:*

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên nắm chắc và thực hiện tốt đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020. Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng giữa các khối lớp.

- 100% Gv sử dụng Sổ tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục, Học bạ, sổ chủ nhiệm điện tử trên hệ thống quản lý trường học trực tuyến (SMAS) tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn>

** Biện pháp:*

- Tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên về nâng cao năng lực đánh giá thường xuyên; đánh giá định kỳ cho học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn trường, tổ..

- Chỉ đạo giáo viên phải quan tâm đến mọi đối tượng học sinh, có biện pháp giáo dục phù hợp từng đối tượng, không để học sinh đứng bên lề của mỗi giờ dạy, nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo, chất lượng giáo dục đồng đều. Không đánh giá những nội dung dạy học lớp 5 đã điều chỉnh, giảm tải đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”, có giải pháp không để học sinh bỏ học.

- Phối hợp bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6 giữa trường tiểu học và trường THCS Nguyễn Du; tổ chức tốt việc bàn giao chất lượng học sinh lớp dưới lên lớp trên trong nhà trường.

- Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho CMHS và dư luận xã hội.

- Tổ chức cho giáo viên đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện đánh giá học sinh sau mỗi kỳ học hoặc trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

7. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

** Nhiệm vụ:*

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng thiết thực, hiệu quả.

*** Chỉ tiêu:**

- Đảm bảo sinh hoạt chuyên môn trường ít nhất 01 lần/tháng; sinh hoạt chuyên môn tổ từ 2- 3 lần/tháng.
- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 2 chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học/học kỳ.

*** Biện pháp**

- Chuyên môn trường căn cứ trên nhiệm vụ trọng tâm của năm học và thực tế đội ngũ để xây dựng nội dung sinh hoạt chuyên môn phù hợp. Đồng thời chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng các nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực, tích cực thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong hồ sơ sinh hoạt của trường, tổ.

- Tập trung nâng cao chất lượng các kỳ sinh hoạt chuyên môn, lựa chọn những nội dung thiết thực để tổ chức cho giáo viên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm dạy học.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 446/PGD&ĐT-CMTH ngày 04/5/2020 của Phòng GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học. Từng bước thay đổi sinh hoạt chuyên môn truyền thống với mục đích đánh giá, xếp loại tiết dạy và thống nhất quy trình dạy học theo dạng bài học sang hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Chỉ đạo cụ thể việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở các tổ khối, tăng cường các chuyên đề theo nghiên cứu bài học để bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn và nâng cao năng lực sư phạm cho giáo viên. Duy trì tốt các buổi sinh hoạt chuyên môn của các tổ khối theo hướng thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy. Mỗi tổ chuyên môn phải thực hiện tối thiểu 2 chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học/học kỳ.

8. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học theo Chương trình GDPT 2018

8.1. Dạy học tiếng Anh

*** Nhiệm vụ:**

- Tiếp tục triển khai dạy học môn tiếng Anh tiểu học 4 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3, 4, 5.
- Xây dựng Câu lạc bộ Tiếng Anh cho học sinh từ khối 3 đến khối 5.

** Chỉ tiêu:*

- 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tiếng Anh với thời lượng 04 tiết/tuần;
- 100% giáo viên tiếng Anh được tập huấn sử dụng sách GK tiếng Anh lớp 5 theo CTGDPT 2018.
- 70-80 % học sinh có kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tốt.
- Tổ chức 01 chuyên đề dạy học tiếng Anh trong năm học 2024- 2025
- Tham gia đạt giải giao lưu tiếng Anh cấp thị xã.
- Tham gia cuộc thi IOE Tiếng Anh trên mạng internet đối với học sinh khối 3,4,5, phần đầu mỗi khối có từ 50 em tham gia trở lên

**Biện pháp:*

Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh lớp 3, 4, 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông mới với thời lượng 4 tiết/tuần.

+ Lớp 3, lớp 4: sử dụng sách giáo khoa Tiếng Anh 3, Tiếng Anh 4 (Global Success) được UBND tỉnh phê duyệt.

+ Lớp 5: sử dụng sách giáo khoa Tiếng Anh 5 (English Discovery) được UBND tỉnh phê duyệt.

Xây dựng Kế hoạch dạy học sát với tình hình thực tế (điều kiện CSVC, trang thiết bị dạy học, điều kiện đội ngũ...)

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên các cấp nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ. Chỉ đạo giáo viên tiếng Anh tăng cường công tác dự giờ thăm lớp trong trường và liên trường, cụm trường. Đầu năm học, giáo viên tổ chức tiết dạy để tổ dự giờ.

Tổ chức chuyên đề cấp tổ về dạy học môn Tiếng Anh.

Xây dựng câu lạc bộ tiếng Anh, tổ chức hoạt động có hiệu quả

- Nhóm giáo viên tiếng Anh xây dựng câu lạc bộ tiếng Anh bằng hình thức tuyên truyền để học sinh đăng ký tham gia câu lạc bộ trên tinh thần tự nguyện (đối tượng học sinh từ khối 3 đến khối 5).

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chi tiết của câu lạc bộ; câu lạc bộ sinh hoạt theo chủ điểm định kỳ 2 lần/tháng vào chiều thứ 6 tuần 1, tuần 3 (ngoài giờ chính khóa).

Tham gia các hội thi, giao lưu tiếng Anh các cấp

Ngay từ đầu năm, phát động cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên internet (IOE) đối với HS lớp 3, 4, 5. Tuyên truyền và triển khai thể lệ thi IOE năm học 2024-2025 tới GV và HS lớp 3, 4, 5.

Giao cho GVCN, GV dạy môn Tiếng Anh tuyên truyền, phát động học sinh tham gia các vòng tự luyện đảm bảo đủ điều kiện tham gia thi cấp trường.

Tổ chức kỳ thi cấp trường, cấp thị xã theo lịch của Ban tổ chức cuộc thi với học sinh từ lớp 3 đến lớp 5.

Lựa chọn và thành lập đội tuyển học sinh có năng khiếu Tiếng Anh. Động viên và giao trách nhiệm cho giáo viên dạy môn tiếng Anh tổ chức ôn luyện tham sẵn sàng tham gia giao lưu Tiếng Anh cấp thị xã.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Yêu cầu giáo viên dạy tiếng Anh xây dựng kế hoạch môn học và rà soát, điều chỉnh nội dung SGK và tài liệu sao cho phù hợp với chương trình, mục tiêu bài học, học sinh và điều kiện hiện có của nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên dạy tiếng Anh dạy cho học sinh đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói. Sử dụng hiệu quả các trang thiết bị dạy học được trang cấp, ứng dụng CNTT vào dạy học và khai thác tối đa, hiệu quả hệ thống **sachmem.vn** trong giảng dạy.

- Khuyến khích giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học sinh thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh.

- Khuyến khích giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh, chỉ sử dụng tiếng Việt trong các tình huống cần thiết và ở mức tối thiểu; sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học ngoại ngữ; tăng cường các hoạt động học tập ngoài lớp học, tạo không khí vừa học vừa chơi cho học sinh thông qua các các hoạt động, các bài hát, các vở kịch, câu chuyện ...

Đẩy mạnh đổi mới công tác kiểm tra đánh giá học sinh

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định của Thông tư 27/2020, chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Đánh giá học sinh nhằm xây dựng sự tự tin cho học sinh; vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan;

- Đánh giá định kỳ cần hướng tới mục tiêu phát triển giao tiếp, thực hiện đánh giá cả 04 kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết.

- Bài kiểm tra Nghe, Đọc, Viết cần mang tính đại diện cho toàn bộ các nội dung đã được học trong học kỳ/ năm học đó và được thực hiện trong một buổi (một tiết học) không quá 35 phút.

- Kiểm tra Nói được tiến hành riêng trước bài kiểm tra Nghe, Đọc, Viết. Nếu không bố trí được thời gian để thi nói riêng, giáo viên có thể linh hoạt sử dụng kết quả luyện nói của học sinh trong quá trình đánh giá thường xuyên và bổ sung thêm các yêu cầu kiểm tra (nếu cần) để lấy điểm kỹ năng Nói cho học sinh.

- Thường xuyên giám sát và có sự đánh giá kịp thời về chất lượng học Tiếng Anh theo Đề án Tăng cường kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nghe, nói tiếng Anh cho học sinh có sự tham gia giảng dạy của giáo viên người nước ngoài

8.2. Dạy học môn Tin học

* Nhiệm vụ:

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT¹; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

- Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng (bổ sung thêm 01 tiết/tuần), nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học, hình thành kỹ năng công dân số.

* *Chỉ tiêu:*

- 100% học sinh lớp 3, 4 được học Tin học chính khóa theo CTGDPT năm 2018.
- 100% số học sinh các lớp đăng ký học Tin học tăng cường kỹ năng công dân số, thời lượng 01 tiết/tuần.
- Tham gia Tin học trẻ cấp thị xã có 5-6 em đạt giải. Có học sinh tham gia và đạt giải Tin học trẻ cấp Tỉnh.

** Biện pháp:*

- Nhà trường rà soát cơ sở vật chất phòng tin học để kịp thời sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế các máy tính cũ, hỏng trước khi vào năm học mới. Chủ động lựa chọn đội ngũ giáo viên để ký hợp đồng giảng dạy Tin học; có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học trong nhà trường đồng thời đảm bảo điều kiện thực hiện dạy môn Tin học bắt buộc theo CTGDPT 2018 với lớp 3, lớp 4, lớp 5.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới phụ huynh học sinh để thấy được tầm quan trọng của việc học Tin học đối với học sinh, từ đó động viên và tạo điều kiện cho học sinh tham gia học tập. Bàn bạc thống nhất với CMHS về mức thu-chi kinh phí tổ chức dạy Tin học tăng cường cho học sinh từ lớp 2 đến lớp 5.

- Giao cho giáo viên dạy môn Tin học thực hiện công tác vệ sinh phòng máy hàng ngày. Định kỳ kiểm tra toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất trong phòng máy để có kế hoạch bảo bảo trì, bảo dưỡng.

- Chỉ đạo giáo viên dạy môn Tin học và giáo viên chủ nhiệm lớp 4, 5 lựa chọn học sinh có năng lực tốt về Tin học để bồi dưỡng, động viên học sinh tham gia dự thi “Tin học trẻ” các cấp.

- Ngay từ đầu năm học, giáo viên khuyến khích học sinh tham gia xây dựng các phẩm mềm sáng tạo, lựa chọn để tham gia dự thi các cấp.

- Thành lập Câu lạc bộ Tin học trong nhà trường, có chương trình, lịch hoạt động hàng tháng. Ban giám hiệu, giáo viên dạy Tin học lựa chọn học sinh có năng lực khả năng học Tin học tốt để bồi dưỡng, động viên học sinh tham gia thi “Tin học trẻ” các cấp.

9. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có HCKK, HS dân tộc thiểu số.

9.1. Đối với trẻ khuyết tật

** Nhiệm vụ:*

- Xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ khuyết tật, giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật trong nhà trường.

** Chỉ tiêu:*

- 100% học sinh khuyết tật của trường được quan tâm giáo dục hòa nhập (04 học sinh khuyết tật trí tuệ).
- 100 % Giáo viên trực tiếp giảng dạy và học sinh khuyết tật được hưởng đầy đủ chế độ chính sách theo quy định.

** Biện pháp:*

- Triển khai tuyên truyền tới CMHS về Luật Người khuyết tật.
- Rà soát, nắm chắc số liệu trẻ khuyết tật, huy động tối đa trẻ khuyết tật học hòa nhập.
- Phân công Phó hiệu trưởng chỉ đạo, xây dựng kế hoạch.
- Tăng cường tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh về vấn đề giáo dục hòa nhập. Chú trọng công tác tư vấn, hỗ trợ về phát hiện, can thiệp sớm đối với trẻ khuyết tật chưa có chứng nhận tại nhà trường.
- Bố trí giáo viên có kinh nghiệm dạy ở lớp có học sinh khuyết tật. Chủ động tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức học hòa nhập.
- Nhà trường tích cực tham mưu với Ủy ban nhân dân xã trong việc triển khai vận dụng kế hoạch triển khai Đề án Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật trong địa phương.
- Chỉ đạo đ/c Phạm Huyền (GVCN lớp 2B2); Ninh (GVCN lớp 2B4); Phạm Nhân (GVCN lớp 4D1); Nhung (GVCN lớp 4D4) phối hợp với giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.
- Kiểm tra giáo án, dự giờ, thăm lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập để rút kinh nghiệm chung trong việc thực hiện giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật.
- Bố trí lớp có học sinh khuyết tật có số ít hơn so với quy định.

9.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ, trẻ có hoàn cảnh khó khăn

** Nhiệm vụ:*

- Tăng cường công giáo dục hòa nhập cho trẻ em lang thang cơ nhỡ, trẻ có hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường.
- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể, cha mẹ học sinh quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ các học sinh trong các dịp lễ,

Tết.

** Chỉ tiêu:*

- 100% học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em lang thang cơ nhỡ được giáo dục và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định.

** Biện pháp:*

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, nắm bắt thông tin học sinh ngay từ đầu năm học. Chủ động rà soát các đối tượng học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; thường xuyên quan tâm, động viên, giúp đỡ các em.

- Đảm bảo các chế độ chính sách, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm một số khoản đóng góp thỏa thuận đối với học sinh thuộc gia đình hộ nghèo, cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Phát huy sâu rộng truyền thống “Lá lành đùm lá rách” bằng nhiều hình thức: tặng vở, quần áo, đồ dùng học tập, các lớp nuôi lợn nhân đạo tặng quà khi tết đến xuân về.

- Tuyên truyền giáo dục cho học sinh chương trình “Vòng tay bè bạn”, tinh thần đoàn kết thương yêu giúp đỡ lẫn nhau thông qua các buổi chào cờ, phát thanh măng non, công tác Đội.

- Phối hợp với các đơn vị, đoàn thể, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường giúp đỡ học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.

9.3. Đối với học sinh dân tộc thiểu số

** Nhiệm vụ:* Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

** Chỉ tiêu:*

- 11/11 học sinh dân tộc thiểu số thường xuyên được quan tâm có biện pháp giáo dục phù hợp và đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định.

- 1/1 học sinh dân tộc thiểu số nhà trường được tiếp cận Tiếng Việt trước khi vào lớp 1.

** Biện pháp:*

- Giáo viên giành thời gian quan tâm đến học sinh dân tộc thiểu số, nhất là các em còn nhút nhát, tiếp thu chậm. Động viên, các em tham gia các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ quảng bá những nét văn hóa văn nghệ

đặc sắc của dân tộc mình...Động viên học sinh dân tộc thiểu số tìm hiểu các phong tục tập quán của dân tộc mình để chia sẻ với các bạn trong lớp, trong trường.

- Nhà trường đảm bảo các chế độ, chính sách cho học sinh dân tộc thiểu số theo quy định.
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tuần làm quen với học sinh lớp 1 trước khi vào năm học mới (thực hiện từ 22/8 đến 31/8), tạo điều kiện cho học sinh là người dân tộc thiểu số được làm quen với môi trường học tập, được giao lưu, tiếp cận Tiếng Việt trước khi vào lớp 1 theo quy định của Bộ GDĐT (1/1 học sinh dân tộc của nhà trường thành thạo tiếng phổ thông).
- Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về nội dung, phương pháp dạy và học tiếng Việt cho lớp 1 để thực hiện chuẩn bị tâm thế và kỹ năng học tập cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1.

10. Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày

** Nhiệm vụ:*

Thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9-10 buổi/tuần) với thời lượng tối đa 7 tiết/ngày. Nâng cao tỷ lệ học sinh được học 02 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

** Chỉ tiêu:*

- Phân đầu 20/20 lớp đạt 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

** Biện pháp:*

- Thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với thời lượng tối đa 7 tiết/ngày. Ưu tiên dạy học tăng cường môn Toán và môn tiếng Việt nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
- Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh chậm tiến bộ và học sinh năng khiếu trong các tiết học buổi 2.
- Học sinh tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp và sử dụng có hiệu quả tài liệu hỗ trợ. Tuyệt đối không giao bài tập về nhà cho học sinh.
- Thông báo lịch học cụ thể tới cha mẹ học sinh tạo điều kiện thuận lợi cho cha mẹ học sinh trong việc đưa đón con đến trường.

- Duy trì giữ vững chất lượng dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, Kiểm định chất lượng mức độ 3.

11. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày

11.1. Tổ chức học kỹ năng sống

** Nhiệm vụ:*

- Triển khai thực hiện dạy, quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Phối hợp với công ty MAXXVIET tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

** Chỉ tiêu:*

100% học sinh từ khối 1 đến khối 5 tham gia học tập kỹ năng sống 01 tiết/tuần với công ty MAXXVIET.

** Biện pháp:*

- Tiếp tục tuyên truyền tới học sinh, cha mẹ học sinh kết quả hoạt động giảng dạy Kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa trong những năm học vừa qua, nội dung chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động và mức đóng học phí để từ đó học sinh và phụ huynh đăng ký học trên tinh thần tự nguyện, nâng cao số lượng học sinh được tham gia học kỹ năng sống.

- Căn cứ vào nhu cầu học tập của học sinh, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và điều kiện thực tế của trường, nhà trường phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Maxx Việt Nam xây dựng kế hoạch chi tiết việc tổ chức hoạt động giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh đảm bảo các quy định tại Thông tư số 04/2014/TTBGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT.

- Nhà trường bố trí, sắp xếp thời khóa biểu tổ chức giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa vào buổi thứ hai trong ngày nhưng phải đảm bảo đủ số tiết, đủ số môn học của hoạt động giáo dục trong giờ chính khóa và theo đúng các quy định của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Quan tâm quản lý học sinh theo đúng các quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và các hướng dẫn của Phòng GD&ĐT. Thực hiện thu, chi nguồn kinh phí đúng nguyên tắc tài chính.

- Phối hợp với Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển giáo dục MAXX VIET tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm.

- Nhà trường thông báo bằng văn bản cho Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển giáo dục Maxx Việt Nam và Phòng GD&ĐT tất cả các vấn đề liên quan đến giáo viên trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng, đồng thời có trách nhiệm giám sát nội dung chương trình giảng dạy theo đúng kế hoạch đã được Sở GD&ĐT thẩm định, phê duyệt; phối hợp với Công ty thực hiện việc dự giờ đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên trong quá trình giảng dạy tại nhà trường.

11.2. Tổ chức các câu lạc bộ

** Nhiệm vụ:* Tuyên truyền nhiệm vụ và ý nghĩa của câu lạc bộ tiếng Anh, chữ đẹp, Tin học, Bóng đá...

** Chỉ tiêu:*

- Phân đầu thành lập được câu lạc bộ tiếng Anh, Chữ đẹp, Tin học, STEM gồm các đối tượng học sinh từ khối 1 đến khối 5.

- Các câu lạc bộ hoạt động thường xuyên và hiệu quả.

** Biện pháp*

- Tuyên truyền và cho học sinh đăng ký tham gia câu lạc bộ học sinh yêu thích tiếng Anh, Chữ đẹp, Tin học, STEM trên tinh thần tự nguyện.

- Phân công giáo viên vào ban chủ nhiệm câu lạc bộ. Tổ chức xây dựng Kế hoạch hoạt động của từng câu lạc bộ trình BGH phê duyệt.

- Câu lạc bộ hoạt động tối thiểu 1 lần/tháng vào chiều thứ 6 của tuần.

12. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, giáo dục kỹ năng công dân số

12.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

** Nhiệm vụ*

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

** Chỉ tiêu:*

- 100% các báo cáo, văn bản chuyển đi sử dụng chữ ký số.
- 100% CBGVNV hoàn thiện cơ sở dữ liệu trên phần mềm quản lý trường học (SMAS) đúng thời gian quy định; sử dụng hiệu quả phần mềm tuyển sinh trực tuyến đầu cấp và sử dụng hồ sơ điện tử (sổ tổng hợp chất lượng, học bạ, sổ chủ nhiệm)
- 100% CBGVNV sử dụng hiệu quả thiết thực hệ thống thư điện tử, các chức năng của Phòng GD điện tử trong công tác quản lý và dạy học.
- 100% GV đăng ký soạn và duyệt giáo án online, mỗi giáo viên ít nhất xây dựng được 01 bài giảng e-learning/năm học. 100% giáo viên ứng dụng CNTT trong kiểm tra đánh giá học sinh, nhất là việc sử dụng Sổ điện tử.
- Bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trên 5%.
- Đội tin học trẻ nhà trường tham gia và đạt thành tích tại Hội thi tin học trẻ cấp thị xã.

** Biện pháp:*

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến), sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.
- Động viên, khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh tham gia các cuộc thi trực tuyến trên mạng Internet.
- Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn> nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học. Giao chuyên môn trường xây dựng kế hoạch tổ chức cuộc thi E-learning cấp trường để giáo viên có cơ hội được thể hiện khả năng trong việc đưa ý tưởng tạo nên các bài học mang tính chất tương tác cao giữa người dạy và người học.

12.2. Triển khai Học bạ số

** Nhiệm vụ*

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số theo hướng dẫn của Phòng GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

** Chỉ tiêu*

- 100% học sinh toàn trường thực hiện học bạ số.

** Biện pháp:*

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh hiểu được ý nghĩa của việc thực hiện học bạ số để tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện.
- Tổ CNTT tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên sử dụng học bạ số.
- Tham mưu cấp trên có chỉ đạo về việc nộp kinh phí duy trì học bạ số của học sinh hằng năm.

12.3. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

** Nhiệm vụ*

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

** Chỉ tiêu:*

- 100% học sinh được tiếp cận với công nghệ thông tin và có kỹ năng cơ bản trong việc lựa chọn các nội dung phù hợp với lứa tuổi, có nhận thức đúng đắn và tôn trọng quyền riêng tư trong tranh luận trên các nền tảng xã hội.

** Biện pháp:*

- Cử CB, GV tham gia tập huấn bồi dưỡng của Phòng Giáo dục về thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng Công dân số cấp tiểu học.

- Tổ chức tập huấn cho 100% CBQL, GV về thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng công dân số. Hướng dẫn giáo viên rà soát các bài học xây dựng Bảng tham chiếu tích hợp nội dung công dân số cho từng khối lớp.

- GV Tin học xây dựng kế hoạch bài dạy thể hiện nội dung giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh. Giúp học sinh có trình độ và hiểu biết nhất định về công nghệ, Internet, truyền thông số,... có thể sử dụng Internet, công nghệ thông tin, truyền thông thông minh vào mọi lĩnh vực của cuộc sống.

- Tổ chức dạy tăng cường môn Tin học cho học sinh từ khối 1 đến khối 5.

- Thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, GV giúp HS hiểu biết về luật truyền thông và cẩn trọng trong giao tiếp, có trách nhiệm và đạo đức thông tin, có trách nhiệm với hành động của bản thân trên môi trường số.

13. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

** Nhiệm vụ:*

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2018. Đặc biệt là đổi mới chương trình sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024 - 2025 và chuẩn bị tốt các điều kiện về CSVN, đội ngũ GV để thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5, năm học 2024-2025.

** Chỉ tiêu:*

- 100% CBQL, GV hiểu và chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục.

- 100% GV dạy lớp 5 năm học 2024 - 2025 có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

*** Biện pháp:**

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục thông qua các hình thức như: tổ chức chuyên đề, hội thảo, chương trình thời sự, trên Website của trường Phát huy hiệu quả cổng thông tin điện tử của nhà trường trong công tác truyền thông.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu, năng lực của từng giáo viên ở từng môn học, lớp học để có kế hoạch cho việc bồi dưỡng đội ngũ sẵn sàng triển khai CTGDPT 2018 trong năm học 2024-2025 đối với lớp 5. Đặc biệt chú ý điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo tối đa các cơ sở giáo dục tiểu học đủ điều kiện thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định tại chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện CTGDPT 2018, đặc biệt đối với lớp 5 thông qua các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch; giám sát, kiểm tra, đánh giá và bổ sung, điều chỉnh kế hoạch giáo dục của nhà trường trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục. Ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kỹ năng sống.

- Phân công GV chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.
- Thực hiện báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường, phổ biến kế hoạch đến giáo viên, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, đánh giá kế hoạch cuối năm học.
- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần cho toàn trường. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.
- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công GV dạy cụ thể.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tham gia các chuyên đề cấp cụm về thực hiện Chương trình GDPT 2018, tổ chức các chuyên đề cấp trường về đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

3. Tổ trưởng

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Cùng giáo viên trong tổ xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và cả năm học, hoàn thiện và trình hiệu trưởng phê duyệt; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học môn học, hoạt động giáo dục theo kế hoạch; giám sát, kiểm tra, đánh giá và đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục trong quá trình thực hiện.
- Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ chủ động và linh hoạt.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.
- Thực hiện báo cáo Ban giám hiệu và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

4. Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).

- Thành lập các ban của Liên Đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại

6. Nhân viên

- Phụ trách thư viện-thiết bị: Sắp xếp thư viện, phòng thiết bị một cách khoa học; cung cấp đầy đủ và kịp thời các thiết bị, đồ dùng dạy học, sách và tài liệu tham khảo khi giáo viên có nhu cầu; kêu gọi quyên góp sách cũ phục vụ cho năm học tiếp theo vào tủ sách dùng chung để giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn có sách để học.

- Hành chính: Cấp phát văn phòng phẩm đầy đủ và kịp thời cho giáo viên
- Nhân viên y tế: Theo dõi và kiểm tra kịp thời sức khỏe cho học sinh; thực hiện tuyên truyền công tác phòng chống dịch covid-19 và các loại bệnh truyền nhiễm.

7. Công tác kiểm tra, giám sát

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, tổ khối tích cực, sáng tạo.
- Thông qua công tác kiểm tra để rút kinh nghiệm, hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời cho tất cả cá nhân, tổ khối về việc thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2023-2024, đề nghị các bộ phận, tổ chức và cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện. Kế hoạch sẽ được điều chỉnh linh hoạt và bổ sung hàng tuần, hàng tháng để phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (b/c);
- BGH, TPT, TTCM, GV, NV (th/h);
- Lưu: CM.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hiền